

Số: 1157/2022/QĐST-HNGĐ

T, ngày 07 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 708/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 6 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: ông Lê Xuân T, sinh năm 1987;
Trú tại: 184/22/11 đường LC, phường A, quận B, TP. H;

Bị đơn: bà Hoàng Ngọc Uyên O, sinh năm 1994;
Trú tại: 05 đường HG, phường N, quận T, TP. H.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
Căn cứ vào các điều 56, 57, 81, 82, 83, 84, 110 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Lê Xuân T, sinh năm 1987;
Bà Hoàng Ngọc Uyên O, sinh năm 1994;

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về quan hệ hôn nhân:* ông Lê Xuân T và bà Hoàng Ngọc Uyên O thuận tình ly hôn.

Quan hệ hôn nhân theo Giấy Chứng nhận kết hôn số:120, ngày 01/10/2020 của Ủy ban nhân dân phường A, quận B, TP. H chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật.

2.2. *Về con chung:* ông T, bà O xác nhận có 01 con chung tên Lê Minh K, sinh ngày 22/3/2019. Khi ly hôn hai bên thỏa thuận: Bà O trực tiếp nuôi con chung, ông T đồng ý cấp dưỡng 5.500.000 (năm triệu năm trăm nghìn) đồng/tháng. Thời hạn cấp

dưỡng kể từ ngày Quyết định có hiệu pháp luật cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và lao động tự túc được.

Trong trường hợp các bên không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì trên cơ sở lợi ích của con, cá nhân hoặc cơ quan, tổ chức có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Các bên có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Các bên cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trường hợp các bên lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì các bên có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom.

Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng do các bên thỏa thuận; nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết;

2.3. Về tài sản chung và nghĩa vụ dân sự chung: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

2.4. Về án phí: 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con chung do ông Lê Xuân T tự nguyện nộp, nhưng được cản trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0035824 ngày 24/6/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự quận T. Ông T đã nộp đủ án phí.

Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND Tp. H;
- VKSND quận T;
- Chi cục THADS quận T;
- UBND phường A, Q. B, TP. HCM;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Đức Thành